Vừa qua, VKSND tỉnh Đắk Lắk ban hành thông báo rút kinh nghiệm vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình bị cấp phúc thẩm xử hủy án về phần tài sản; Trang tin điện tử VKSND tối cao trích đăng để bạn đọc tham khảo:

Ngày 17/12/2013, Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk đã mở phiên toà phúc thẩm xét xử vụ án ''Tranh chấp Hôn nhân gia đình'' giữa: Nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Hà ở 66/5 Nguyễn Lương Bằng, Tp. Buôn Ma Thuột và bị đơn là ông Đào Sỹ Năm ở 66/5 Nguyễn Lương Bằng, Tp. Buôn Ma Thuột.

Nội dung vụ án:

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Hà  trình bày: Về quan hệ hôn nhàn: bà và ông Năm tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Thành, thành phố Buôn Ma Thuột vào tháng 12 năm 1987. Quá trình chung sống mâu thuẫn vợ chồng thường xảy ra do quan điểm sống bất đồng, không hợp tính nhau, việc làm ăn kinh tế trong gia đình không thống nhất. Chúng tôi sống chung nhà nhưng đã ly thân về mặt tình cảm vợ chồng từ năm 2011*.*Nay mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được bà xin được ly hôn ông Năm.

Về con chung:*.*Có ba con chung là: Đào Sỹ Ninh, sinh năm 1988; Đào Thảo Uyên, sinh năm 1993 và Đào Xuân Quang, sinh ngày 12/6/1996. Bà yêu cầu được nuôi cháu Quang đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu ông Năm cấp dưỡng nuôi con; Cháu Đào Sỹ Ninhvà cháu Đào Thảo Uyênđã đủ tuổi trưởng thành ở với ai là quyền của các cháu.

Về tài sán chung*:*Hai vợ chồng tạo lập được khối tài sản chung gồm:

Lô đất có giấy CNQSD đất số: AP 913372, thửa đất số 9, tờ bản đồ số 47, diện tích 268,2m2ở số 66/5 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Lập, TP. Buôn Ma Thuột do UBND TP. Buôn Ma Thuột cấp ngày 13/11/2009, trên đất có xây dựng một căn nhà cấp 4; nhà + đất có giá trị 800.000.000đ. Quan điểm của bà là bà được quyền sử dụng, quản lý phần đất có xây dựng nhà (trị giá 500.000.000đ), còn phần đất trống chưa có xây nhà (có giá trị 300.000.000đ) ông Năm được quyền sử dụng, quản lý.

Lô đất rẫy cà phê có giấy CNQSD đất số P 162425, thửa đất số 27, tờ bản đồ số 33, diện tích 6.530m2 ở xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 16/01/2001; có giá trị 350.000.000đ. Quan điểm của bà là giao lô rẫy này cho ông Năm quản lý, sử dụng.

Lô đất rẫy cà phê mua lại của vợ chồng bà Đào Thị Nê, ông Lê Quang Tục có giấy CNQSD đất số T 468330, thửa đất số 24, tờ bản đồ số 33, diện tích 10730m2 ở xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk, do UBND huyện Krông Búk cấp ngày 08/01/2001. Vợ chồng bà đã bán lô rẫy trên cho ông Đào Xuân Đăng (Đào Sỹ Điền) vào năm 2012 với giá 480.000.000đ. Lô đất trên ông Đăng quản lý, canh tác từ năm 2012 cho đến nay. Bà đã nhận tiền cọc của ông Đăng 20.000.000đ. Ngày 19/12/2012, ông Năm đã nhận tiền bán rẫy 400.000.000 đồng. Số tiền nhận cọc 20.000.000 đ bà đã đầu tư chăm sóc cà phê năm 2012. Quan điểm của bà là sẽ tiếp tục làm thủ tục chuyển nhượng lô đất này cho ông Đăng. Ông Năm đã nhận số tiền 400.000.000đ bà yêu cầu chia số tiền này. Tuy nhiên, số tiền ,này ông Năm đã chi trả những khoản bà chấp nhận là: trả nợ cho Ngân hàng 220.513.000đ, trả cho bà Hà Thị Na 45.500.000đ, chuyển tiền học cho cháu Uyên 5 lần sau thời điểm ông nhận tiền, sau khi khấu trừ còn lại bao nhiêu bà yêu cầu chia đôi. Những khoản chi khác ông Năm đã kê khai bà không đồng ý, vì những khoản này ông chi tiêu riêng cho cá nhân ông và nhiều khoản chi trước thời điểm ông nhận 400.000.000đ nên bà không chấp nhận. Phần trị giá tài sản của bên nào được chia nhiều hơn thì phải bù chêch lệch 1/2 lại cho bên kia.

Bị đơn ông Đào Sỹ Năm trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Thời gian kết hôn, đăng ký kết hôn như bà Hà trình bày là đúng, xong mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu vào năm 2012, do bà Hà có biểu hiện quan hệ ngoại tình với người làm rẫy nên dẫn đến tình cảm vợ chồng bị sứt mẻ, nay tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn được nữa. Nguyện vọng của ông cũng xin được ly hôn bà Hà.

Về con chung: Có 3 con chung như bà Hà trình bày là đúng, nguyện vọng của bà cũng xin được nuôi cháu Quang, không yêu cầu cấp dưỡng. Còn hai đứa con lớn đã trưởng thành muốn với ai thì tùy các con.

Về tài sản chưng: Có một căn nhà trên đất thổ cư mang số 6615 Nguyễn Lương Bằng và một rẫy cà phê 6.530m2 như bà Hà trình bày là đúng, ông cũng thống nhất trị giá tài sản như bà Hà trình bày. Quan điểm của ông là giao căn nhà trên đất thổ cư có trị giá 500.000.000đ cho bà Hà, ông quản lý sử dụng phần đất thồ cư sát căn nhà 66/5 Nguyễn Lương Bằng, trị giá 300.000.000 đ và rẫy cà phê 6.530m2trị giá 350.000.000đ. Còn số tiền bán rẫy ông nhận của ông  Đăng 400.000.000đ, ông đã trả nợ ngân hàng; trả nợ cho bà Na; gắn tiền học cho cháu Uyên; tiền viện phỉ ông điều trị năm 2010; tiền mua xe máy; trả tiền thế chấp xe Anh Khoa; tiền đền kính xe bị vỡ cho xe Anh Khoa, ông đã chi phí hết số tiền 400.000.000đnên không còn nữa.

Ông Đào Sỹ Đăng trình bày như sau: Ông là anh ruột của Đào Sỹ Năm. Năm 2012, bà Hà có bán cho ông lô đất có giấy CNQSD đất số T 468330, thửa đất số 24, tờ bản đồ số 33, diện tích 10.730m2ở xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk. Việc mua bán có viết giấy tờ do hai bên ký tên, khi đó bà Hà nhận tiền cọc 20.000.000đ, cách khoảng 10 ngày sau ông Năm nhận tiếp 400.000.000đ. Số tiền còn lại là 60.000.000đ đợi khi nào làm thủ tục sang tên ông sẽ giao đủ. Khi đưa tiền cho ông Năm có viết giấy biên nhận. Lô đất này do ông quản lý canh tác từ khi giao tiền cọc đến nay. Việc ông Năm + bà Hà ly hôn ông không có ý kiến gì. Riêng lô đất trên ông đã mua theo thỏa thuận, bà Hà + ông Năm đã nhận tiền cọc. Nay bà Hà yêu cầu chia tài sản chung trên ông không đồng ý. Đề nghị Tòa án làm rõ sự việc để bảo vệ quyền lợi cho ông.

Vợ chồng bà Đào Thị Nê và ông Lê Quang Tục trình bày như sau: Năm 2011, vợ chồng ông bà có rẫy cà phê diện tích 10.730m2 ở xã Cư Né, huyện Krông Búk, tỉnh Đắk Lắk. Vì điều kiện khó khăn không làm được nên vợ chồng ông bà đã bán cho vợ chồng ông Đào Sỹ Năm + bà Nguyễn Thị Hà (ông Năm là em trai bà Đào Thị Nê), có viết giấy sang nhượng và đã nhận đủ số tiền. 345.000.000đ. Vợ chồng ông bà đã giao bìa đỏ và rẫy cho vợ chồng bà Hà. Nay vợ chồng bà không có tranh chấp gì và ông bà có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quá trình giải quyết vụ án:

Tại bản án sơ thẩm số I22/2013/HNGĐ-ST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân TP. Buôn Ma Thuột đã tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn ThịHà và ông Đào Sỹ Năm.

 Về con chung: Giao cháu Đào Xuân Quang, sinh ngày 12/6/1996 cho bà Nguyễn Thị Hà có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Quang đủ 18 tuổi. Về cấp đường nuôi con: Bà Hà không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết. Cháu Đào Sỹ Ninh, sinh năm 1988 và Đào Thảo Uyên, sinh năm 1993đã đủ tuổi trưởng thành nên ở với ai là do các cháu quyết định. Ông Đào Sỹ Năm và bà Nguyễn Thị Hà được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung..

Về tài sản chung: giao cho bà Nguyễn Thị Hà được quyền sở hữu: 01 căn nhà cấp 4, điện tích 91,05m2, 01 giếng nước, có trồng hai cây bơ, 1 cây sầu riêng và một cây na đều ở trên đất thổ cư đã được cấp giấy CNQSD đất số: AP 913372, thửa đất số 9, tờ bản đồ số 47, tổng diện tích 216,48m2 (Chưa trừ quy hoạch) ở số 66/5 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Lập*.*Tổng giá trị nhà + đất là 500.000.000 đông. Nhà đất có tứ cận như sau: Hướng đông giáp đường hẻm Nguyễn Lương Bằng dài 12m, hưởng bắc giáp đường (quy hoạch 6m*)*dài 1*8,4m,*hướng nam giáp đất ông Năm đài 17,68m, hướng tây giáp nhà ông Nguyễn Cư dài 1*2m.*

Giao cho ông Đào Sỹ Nă được quyền quán lý, sứ dụng, định đoạt các tài sản *sau:*+ Lô đất thổ cư có giấy CNQSD sô: AP 913372, thửa đất số 9, tờ bản đồ số 47, diện tích 185,38m2 (chưa trừ quy hoạch đường), ở 66/5 Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Lập. Trên đất có xây l nhà tắm + tolet dài 5m x 2m, có trồng 2 cây xoài, 1 cây chôm chôm và một cây ổi, có giá trị là 300.000.000 đồng.

Lô đất có tứ cận như sau: Hướng đông giáp đường hẻm Nguyễn Lương Bằng dài l0m, hướng nam giáp đất bà Luyến dài 17m, hướng tây giáp nhà ông Nguyễn Cư dài l1,7m, hướng bắc giáp nhà bà Hà dài l7,68m.

Lô đất rẫy cà phê có giấy CNQSD đất số P 162425, thửa đất số 27 tờ bản đồ số 33, diện tích 6.530m2ở xã Cư Né, huyện Krông Búk có giá trị 350.000.000đ và 110.947.000 đ tiền bán rẫy do ông đang quản lý. Tổng giá trị tài sản ông được chia 760.947.000 đồng.

Ông Năm có trách nhiệm bù chênh lệch trị giá l/2 tài sản cho bà Hà là 130.478.500 đồng.

Ông Năm, bà Hà có trách nhiệm tự liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để chuyển quyền sở hữu và quyền sử dụng nhà, đất được chia theo quy địn của pháp luật.

Tách yêu cầu đòi chia 8.230 kg cà phê nhân xô của ông Năm để giải quyết bằng một vụ án khác khi ông Năm có đơn khởi kiện và nộp tiền tạm ứng án phí theo quy định của pháp luật.

Về án phí: giảm 30% án phí DSST cho bà Nguyễn Thị Hà. Bà Hà phải chịu tiền án phí LHST là 100.000đ và còn phải nộp tiền án phí DSST là 20.453.300đ, được khấu trừ vào số tiền tạng ứng án phí bà Hà đã nộp là 8.600.000đ theo biên lai thu tiền số 0015714 ngày l1/10/2013 tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp. Buôn Ma Thuột. Bà Nguyễn Thị Hà còn phải nộp 11.953.300đ án phí DSST nữa.

Ông Đào Sỹ Năm phải nộp tiền án phí DSST là 29.219.000đ và 100.000đ án phí LHST.

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền kháng cáo của các bên đương sự.

Ngày 10/10/2013, ông Năm làm đơn kháng cáo phần chia tài sản chung của án sơ thẩm, đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét huỷ bản án sơ thẩm giao hồ sơ cho Toà án cấp sơ thẩm xét xử lại để đảm bảo quyền lợi cho ông.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Quan điểm của KSV cho rằng: Việc cấp sơ thẩm tách số cà phê nhân xô 8.230 kg để giải quyết bằng một vụ án khác khi ông Năm có đơn khởi kiện và yêu cầu là không có căn cứ, không chia hết tài sản; không đưa ông Tục, bà Nê và ông Đăng vào tham gia tố tụng là vi phạm khoản 4 Điều 56 Bộ Luật tố từng dân sự, đề nghị HĐXX phúc thẩm áp dụng khoản 3 Điều 275, Điều 277 Bộ luật tố tụng dân sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Năng, huỷ án sơ thẩm về phần chia tài sản chung của vợ chồng vì vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, chuyển hồ sơ vụ án cho cấp sơ thẩm giải quyết lại theo đúng quy định của pháp luật, các phần khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực thi hành được Hội đồng xét xử chấp nhận.

 Những vi phạm và vấn đề cần rút kính nghiệm

Về tố tụng*:*Theo đơn khởi kiện và quá trình tự khai phần chia tài sản chung bà Hà yêu cầu chia 03 lô đất, trong đó có lô đất 10.730m2 đứng tên ông Lê Quang Tục, bà Đào Thị Nê do vợ chồng ông, bà nhận sang nhượng vào tháng 3/2012 (chưa sang tên), sau đó ông bà đã sang nhượng cho ông Đào Xuân Đăng với giá 480.000.000đ, đã nhận 420.000.000đ, còn lại 60.000.000đ khi nào làm xong giấy tờ sẽ thanh toán hết, cấp sơ thẩm chia 420.000.000đ đã nhận nhưng không đưa ông Tục, bà Nê, ông Đăng vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là vi phạm khoản 4 Điều 56 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:  Cấp sơ thẩm còn bỏ sót 60.000.000đ mua bán rẫy chưa chia và sản phẩm cà phê vụ 201l - 2012 là 7.003 kg cà phê nhân xô, vụ cà phê 2012 – 2013 1à l.280kg cà phê nhân xô mà bà Hà đã gửi tại đại lý cà phê Hoàng Phong ở địa chỉ: Thôn Ea Nguôi, xã Cư Né, huyện Krông Búk, đã thanh toán nhận tiền vào ngày 13/12/2013 do ông Năm xuất trình thể hiện tại *(*bút lục số44), nhưng không được cấp sơ thẩm làm rõ để chia, mà tách ra là bỏ sót tài sản chung không chia, ảnh hưởng đến quyền lợi của ông Năm.

<https://vksndtc.gov.vn/tin-chi-tiet-3947>